

Số: 230/BC-BVĐK

Than Uyên, ngày 19 tháng 8 năm 2026

PHIẾU KHẢO SÁT THÔNG TIN TỪ NGUỒN ĐIỂM
(Thuộc nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng môi trường
không khí tỉnh Lai Châu)

1. Thông tin về cơ sở

1.1. Thông tin chung về cơ sở

Tên cơ sở: Bệnh viện Đa khoa Than Uyên .

Địa chỉ: Số 41, Phạm Ngọc Thạch, tổ dân phố 1, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu

Điện thoại: 02133784288

Fax:

Năm đi vào hoạt động: 1988

Quy mô/công suất: Bệnh viện có quy mô 220 giường bệnh theo kế hoạch, thực kê 330 giường bệnh

Hồ sơ môi trường: ☒ Giấy phép môi trường, Số, ngày ban hành: Số 1334/GPMT-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2025.

Thời kỳ số liệu kê khai: từ 15/12/2024 đến 14/12/2025

Tên người cung cấp thông tin: Hà Thị Thắm

Điện thoại: 0966563998 Email: hathamtyt123@gmail.com.

1.2. Sản phẩm và sản lượng

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Sản lượng
1	Khám bệnh, chữa bệnh	Lượt người/năm	195.512
2	Điều trị nội trú	Lượt/năm	17.351
3	Xử lý rác thải y tế nguy hại (lây nhiễm) bằng hệ thống lò đốt rác thải y tế Model: LDYT - 50	kg/năm	14.060,7

1.3. Nhiên liệu được sử dụng:

TT	Loại nhiên liệu ⁽¹⁰⁾	Đơn vị tính	Lượng sử dụng
1	Dầu DO (phục vụ lò đốt rác thải y tế)	Lít/năm	7.550

2. Thông tin về ống khói phát thải khí

TT	Tên ống khói	Tọa độ ⁽¹¹⁾ (VN2000, Múi 3 ⁰)		Hệ thống QT tự động (Có /Không)
		Kinh độ	Vĩ độ	
1	Ống khói lò đốt rác thải y tế (KT1)	103°52'45,6"	21°57'5,8"	Không

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Nơi nhận:

- Sở y tế (B/c)
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, KSNK.

Người cung cấp thông tin



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phụ trách khoa KSNK
Hà Thị Thắm**

Đinh Xuân Thuỷ

Phụ lục
Ổng khói số: 01

(Kèm theo Báo cáo số...../BC-BV ngày 19/8/2026 của BVĐK Than Uyên)

1. Thông tin chung về ống khói

- Tên ống khói: Ống khói lò đốt rác thải y tế Bệnh viện Đa khoa Than Uyên
- Đặc điểm: Hệ thống lò đốt rác thải y tế Model: LĐYT – 50 gồm 2 buồng đốt (sơ cấp và thứ cấp), công suất đốt tối đa 50 kg/mẻ.
- Tình trạng hoạt động: Vận hành bình thường, dễ thao tác
- Thời gian hoạt động: 2 Giờ/ngày, 5 ngày/tuần, 4 Tuần/tháng, 12 tháng/năm (theo đợt phát sinh rác).
- Hình dạng mặt cắt ngang: ☒ Vòng tròn, ☐ Hình chữ nhật, ☐ Hình vuông, ☐ Khác.
- Chiều cao ống khói: 20m.
- Độ cao sàn thao tác lấy mẫu khí thải: 3,5m.
- Đường kính trong ống khói: 30cm.
- Phương án tiếp cận sàn thao tác: Thang leo cố định/sàn thao tác an toàn.
- Số cổng lấy mẫu: 01 cổng D150 có nắp đậy
- Đường kính cổng lấy mẫu: Ø 300mm.
- Lưu lượng khí thải theo thiết kế: Chưa có thông tin.
- Nhiệt độ khí thải theo thiết kế: 800 - 1.150°C.

2. Nhiên liệu sử dụng.

- Loại sử dụng nhiên liệu : Dầu DO (Diesel)

3. Hệ thống xử lý khí, bụi (nếu có)

TT	Loại hệ thống xử lý	Thời điểm vận hành chính thức (Tháng/năm)	Hiệu suất xử lý	Ghi chú
1	Buồng đốt thứ cấp nhiệt độ cao (Hệ thống lò đốt rác thải y tế Model: LĐYT - 50)	31/12/2024	> 95%	Vận hành bình thường

4. Hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục CEMS (nếu có).

Không

5. Dữ liệu về phát thải

Có kết quả quan trắc định kỳ quý 1 lần kèm theo